

Bản án số: 66/2018/HS-PT
Ngày 22 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như

Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Trần Văn A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2018/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN VĂN A (tên gọi khác: Trần A), sinh năm 1985 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp KV, xã THT, huyện PT, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1940 (đã chết); Anh, em ruột: 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án: đã bị kết án 03 lần:

+ Ngày 29/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh Cà Mau tuyên xử 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích);

+ Ngày 23/8/2016 bị Tòa án nhân dân Thị xã D.A, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; (chưa được xóa án tích)

+ Ngày 10/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 30/3/2018 đến ngày 08/4/2018 chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt)

- Các bị hại không kháng cáo, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các bị hại, Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

1. Anh Sơn P, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số AAA, K.1, P.8, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

2. Anh Tăng Anh T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Xã VT, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số BBB, K.7, P.3, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

3. Anh Võ Thanh H, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Ấp H.III, xã VPĐ, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số BBB, K.7, P.3, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hợp pháp của anh H:

Ông Võ Văn U, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp H.III, xã VPĐ, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu (Cha ruột H)

4. Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Ấp NR, xã CT, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số BBB, K.7, P.3, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hợp pháp của anh N:

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Ấp NR, xã CT, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu. (Cha ruột N)

5. Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1990. Nơi cư trú: xã LT, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số BBB, K.7, P.3, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 04 giờ ngày 30/3/2018, Trần Văn A đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến nhà của anh Sơn P, trú tại số AAA, K.1, P.8, thành phố BL thì dừng lại quan sát thấy cửa nhà đang đóng (loại cửa gỗ hai cánh) nên dùng tay kéo mạnh làm hai cánh cửa mở ra và đi vào nhà lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37fw Gold của anh P. Sau đó, Trần Văn A tiếp tục đi đến nhà của ông Võ Văn H1, trú tại số BBB, K.7, P.3, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu, quan sát thấy cửa rào nhà ông Hải mở nhưng không có người nên Trần Văn A đi vào thấy các anh Nguyễn Trường G, Nguyễn Trung N, Tăng Anh T và Võ Thanh H (là những người làm thuê cho ông H1) đang ngủ trên tầng 1, kế bên có để các tài sản gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại J3 (của anh G); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 (của anh T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 4X (của anh H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J2 và 01 bóp da màu nâu, bên trong có số tiền 175.000 đồng của N, Trần Văn A đã thực hiện lấy trộm các tài sản trên rồi đi ra ngoài thuê một người chạy xe honda ôm (không xác định được nhân thân) chở đến Bến xe Bạc Liêu đón xe khách về ấp KV, xã THT, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

Sau khi phát hiện mất tài sản, các anh Sơn P, Nguyễn Trường G, Nguyễn Trung N, Tăng Anh T và Võ Thanh H đến cơ quan Công an trình báo. Quá trình điều tra, Trần Văn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Quá trình kiểm tra, tạm giữ trên người của Trần Văn A 01 túi xách da màu nâu, phía trước có ghi dòng chữ Jeep Wrang Ler, có dây đeo, đã qua sử dụng, bên trong túi xách có 05 điện thoại di động các loại; 01 cái bóp da nam màu nâu và một số đồ vật khác.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 04/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố BL kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37fw Gold, có giá trị 3.104.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố BL kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, màu xám đồng, có giá trị 2.025.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3, có giá trị 2.550.000 đồng và 01 ốp lưng nhựa màu trắng có giá 51.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu trắng hồng, có giá trị 4.050.000 đồng và 01 ốp lưng nhựa màu trắng có giá trị 54.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 4x màu đen, có giá trị 3.060.000 đồng và 01 ốp lưng nhựa màu trắng có giá 51.000 đồng;

- 01 cái bóp da màu nâu, nhãn hiệu LAOKSI có giá 135.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.255.000 đồng (*Mười lăm triệu, hai trăm, năm mươi lăm ngàn đồng*)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn A (tên gọi khác: Trần A) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, i, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30/3/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/10/2018, bị cáo kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào lời khai của bị cáo, các bị hại và Bản kết luận định giá tài sản cũng như các tiền án của bị cáo để làm căn cứ buộc tội đối với Trần Văn A là hoàn toàn phù hợp, đúng người đúng tội, đúng với quy định của pháp luật. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tổ tụng hình sự giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 78/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn A thừa nhận hành vi phạm tội như sau: do không có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là tiền và điện thoại di động của người khác vào rạng sáng ngày

30/3/2018 tại khu vực phường 3 và phường 8 thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 15.255.000đ (mười lăm triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

Bản thân bị cáo đã từng có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Đồng thời, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt 10 (mười) tháng tù tại bản án số 313/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh Đồng Nai vào ngày 11/3/2018, đáng lẽ bị cáo phải biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe lao động để tự tạo ra của cải, vật chất để nuôi sống bản thân và gia đình. Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, những ai xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân đều bị pháp luật xử lý nghiêm; nhưng chỉ vì bản chất lười biếng, muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý là lấy trộm tài sản của người khác.

Do đó, Tòa án nhân dân thành phố BL xét xử bị cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến an ninh trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân địa phương trong việc quản lý tài sản. Bản thân bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện tội phạm, thiết nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm điện thoại của em N (là người dưới 16 tuổi) nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là hoàn toàn phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ nội dung vụ án, bị cáo đã 02 lần liên tục lấy trộm tài sản của các bị hại nhưng không có dứt quãng về thời gian và thực tế cấp sơ thẩm đã quy kết trách nhiệm hình sự đối với tổng số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt 15.255.000đ. Do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này là chưa phù hợp. Vấn đề này cấp phúc thẩm điều chỉnh cho đúng pháp luật. Việc cấp phúc thẩm không áp dụng 01 tình tiết tăng nặng cho bị cáo, nhưng xét về nhân thân, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là tương xứng mức án 02 năm 06 tháng tù như cấp sơ thẩm đã tuyên phạt.

Mặt khác, khi lượng hình Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại; bị cáo được các bị hại xin giảm nhẹ

hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, cho nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần ghi nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố BL.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn A (tên gọi khác Trần A). Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND TP Bạc Liêu (02 bản);
- CQĐT TP Bạc Liêu (01 bản);
- Chi cục THA dân sự TP Bạc Liêu (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Đại diện hợp pháp cho bị hại (01 bản)
- Lưu: HS, THS, THCTP.

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ